

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày: 28-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Hậu;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hơn;

Ông Hà Công Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My - Thư ký Tòa án nhân dân Hện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Chợ Lách, tỉnh Bến tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

- Trần Đức G, sinh ngày 28/06/1992 tại Hải Dương; nơi cư trú: thôn B, xã C, Huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Trần Văn T và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Trần Thúy L, sinh năm 1983; Vắng mặt

Nơi cư trú: ấp L, xã V, Hện C, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn dân sự:

Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải H T

Địa chỉ: Lý Thường K, Hện Y, tỉnh H.

Đại diện theo pháp luật là ông Vũ Xuân H, sinh năm 1970; nơi cư trú: thôn T, xã L, Hện Y, tỉnh Hưng Yên - Chức vụ: Giám đốc. Ông H ủy quyền cho ông Trịnh Văn L, sinh năm 1974; nơi cư trú: thôn Đ, xã L, Hện Y, tỉnh Hưng Yên - Chức vụ: Phó Giám đốc. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- + Ông Hà Văn N, sinh năm 1955;
- + Bà Lê Thị Thu N, sinh năm 1958;
- Cùng nơi cư trú: ấp P, xã P, Hện C, tỉnh Bến Tre.
- + Anh Hà H H, sinh năm 2012;
- + Anh Hà Minh H, sinh năm 2016.

Cùng nơi cư trú: ấp L, xã V, Hện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật cho anh Hà H H và Hà Minh H là bà Trần Thúy L, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp L, xã V, Hện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thúy L, ông Hà Văn N là bà Lê Thị Thu N, sinh năm 1958; nơi cư trú: ấp P, xã P, Hện C, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

- + Anh Trịnh Thanh B, sinh năm 1998; Vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, Hện Y, tỉnh Hưng Yên.

- + Anh Trần Hữu T, sinh năm 1992; Vắng mặt

Nơi cư trú: số 144 T, phường 4, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- + Anh Huỳnh Kim K, sinh năm 1989; Vắng mặt

- + Ông Nguyễn Hồng N, sinh năm 1961; Vắng mặt

Cùng nơi cư trú: ấp L, xã V, Hện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 29/8/2019, anh Trần Đức G, sinh năm 1992, nơi cư trú: thôn B, xã C, Hện T, tỉnh Hải Dương điều khiển xe ô tô tải biển số 89C-055.26 chở trái cây lưu thông trên Quốc lộ 57 theo hướng từ xã Phú Phụng, Hện Chợ Lách về thị trấn Chợ Lách. Khi đến Km13+800 thuộc địa phận ấp L, xã V, Hện C, tỉnh Bến Tre thì Giang điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 71C4-041.95 do ông Hà Minh H, sinh năm 1978, nơi cư trú: ấp L, xã V, Hện C, tỉnh Bến Tre điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả làm cho ông Hà Minh H chết trên đường đi cấp cứu.

Cáo trạng số 06/CT-VKSCL ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Chợ Lách đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân Hện Chợ Lách để xét xử Trần Đức G về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Đức G phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Đức G từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

* Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Áp dụng các Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Đề nghị ghi nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho phía bị hại là 70.000.000 đồng, bị đơn dân sự là Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Hồng T đã bồi bồi thường cho phía bị hại là 130.000.000 đồng.

Đề nghị ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Hện Chợ Lách đã:

- Trả lại cho người đại diện hợp pháp cho bị hại là bà Lê Thị Thu N: 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 71C4-041.95, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: Nouvo, màu sơn: bạc- nâu, số khung: 110BY-367170, số máy: 5P11-367175, đã qua sử dụng, xe đã bị hư hỏng do tai nạn;

- Trả cho ông Trịnh Văn L là đại diện Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải H T: 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU biển số 89C-055.26, số máy: 6HK1661202, số khung M34WE7001043, xe đã bị hư hỏng do tai nạn; 01 (một) thiết bị giám sát hành trình nhãn hiệu NaSia-V5 của Công ty cổ phần NaSia Hòa Lạc - Hà Nội, số 06/SXLR/2015/TCĐBVN màu đen thu giữ trên xe ô tô tải biển số 89C-055.26; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp xe ô tô tải biển số 89C-055.26; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 7026700 đối với xe ô tô tải biển số 89C-055.26; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 0248083 đối với xe ô tô tải biển số 89C-055.26;

- Trả cho bị cáo Trần Đức G: 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 330156032432 mang tên Trần Đức G;

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (4); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (5); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (6); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (7); 01 (một) xâu chìa khóa tại vị trí số (8); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (9); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (11).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện Chợ

Lách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Chợ Lách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 29/8/2019, Trần Đức G điều khiển xe ô tô tải biển số 89C-055.26 chở trái cây lưu thông trên Quốc lộ 57 theo hướng từ xã Phú Phụng, Hện Chợ Lách về thị trấn Chợ Lách. Khi đến Km13+800 thuộc địa phận ấp L, xã V, Hện C, tỉnh Bến Tre thì Giang điều khiển xe lán sang phần đường bên trái xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 71C4-041.95 do ông Hà Minh H điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả làm cho ông Hà Minh H chết trên đường đi cấp cứu.

[3] Kết quả khám nghiệm hiện trường: Tại biên bản khám nghiệm hiện trường được Cảnh sát giao thông - Công an Hện Chợ Lách lập lúc 20 giờ 30 phút ngày 29/8/2019 xác định:

- Điều kiện thời tiết: Trời tối, phải sử dụng ánh sáng đèn, mặt đường ẩm ướt do mưa vừa dứt.

- Tình trạng hiện trường: Khu vực hiện trường có người và phương tiện qua lại. Tuy nhiên không làm ảnh hưởng đến vị trí của phương tiện tại hiện trường.

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, không có hệ thống đèn đường. Mặt đường A, B, C đều rộng 5,80 mét bằng bê tông nhựa, mặt đường nhẵn, có 01 ổ gà (chỗ lõm sâu xuống trên mặt đường do bị lở). Việc khám nghiệm hiện trường được tiến hành theo hướng từ UBND xã Phú Phụng đi UBND xã Sơn Định.

- Tổ khám nghiệm tiến hành đánh số thứ tự các dấu vết và phương tiện tại hiện trường như sau: (1) vết phanh, (2) vết phanh, (3) vết cày, (4) vùng nhựa vỡ, (5) mảnh nhựa vỡ, (6) mảnh nhựa vỡ, (7) mảnh nhựa vỡ, (8) xương chìa khóa, (9) mảnh nhựa vỡ, (10) vùng cày đất, (11) mảnh nhựa vỡ, (12) xe mô tô biển số 71C4-041.95, (13) ổ gà, (14) vùng vết chà, (15) xe ô tô tải biển số 89C-055.26.

- Điểm mốc được xác định là trụ điện số 474CL/105 nằm cách điểm đầu vết phanh (1) là 17,60 mét. Trước khi vào khám nghiệm tiến hành xác định tìm đường bằng cách đo độ rộng của 03 mặt đường (A, B, C) ở hai đầu và đoạn giữa của hiện trường, sau đó lấy trung điểm của 03 mặt đường và nối chúng lại thành một đường thẳng gọi là tìm đường phân chia mặt đường thành hai phần bằng nhau. Số liệu được đo vào tìm đường.

- Mô tả theo thứ tự vị trí phương tiện, tang vật, dấu vết:

+ Vị trí được đánh số thứ tự (1) là vết phanh dài 37,63 mét, rộng nhất 0,40 mét, điểm đầu nằm trên phần đường bên trái tim đường theo chiều khám nghiệm, cách tim đường 0,55 mét, cách trung điểm mặt đường (A) là 1,00 mét, điểm cuối nằm trên phần đường bên phải tim đường theo chiều khám nghiệm, cách tim đường 2,15 mét và cách đầu bên phải trục giữa là 3,70 mét.

+ Vị trí được đánh số thứ tự (2) là vết phanh dài 39,00 mét, rộng nhất 0,53 mét, điểm đầu nằm trên phần đường bên phải tim đường, cách tim đường 1,20 mét và cách điểm đầu vết phanh (1) là 1,90 mét, điểm cuối là vị trí tiếp xúc với mặt đất của bánh xe trước bên phải xe ô tô tải biển số 89C-055.26, cách tim đường 5,60 mét.

+ Vị trí được đánh số thứ tự (3) là vết cày dài 7,98 mét nằm trên phần đường bên trái tim đường, điểm đầu theo chiều khám nghiệm cách tim đường 1,05 mét và cách tâm (4) là 1,23 mét, điểm cuối cách tim đường 1,40 mét và cách (8) là 1,80 mét.

+ Vị trí được đánh số thứ tự (4) là vùng nhựa vỡ có kích thước dài 0,20 mét, rộng 0,18 mét, tâm cách tim đường 1,95 mét và cách (5) là 1,45 mét, nằm trên phần đường bên trái tim đường.

+ Vị trí được đánh số thứ tự (5) là mảnh nhựa vỡ nằm trên phần đường bên trái tim đường, cách tim đường 1,35 mét và cách (6) là 1,00 mét, mảnh nhựa (5) dài 6,5cm, rộng 2,5cm.

+ Vị trí được đánh số thứ tự (6) là mảnh nhựa vỡ dài 0,15 mét, rộng 0,12 mét, nằm trên phần đường bên trái tim đường, cách tim đường 2,30 mét và cách (7) là 1,20 mét.

+ Vị trí được đánh số thứ tự (7) là mảnh nhựa vỡ dài 3,5cm, rộng 1,4cm, nằm cách tim đường 1,40 mét và cách điểm cuối vết cày (3) theo chiều khám nghiệm là 4,75 mét.

+ Vị trí được đánh số thứ tự (8) là xâu chìa khóa, gồm nhiều chìa khóa bằng kim loại nằm trên phần đường bên trái tim đường, cách tim đường 2,75 mét và cách (9) là 1,05 mét.

+ Vị trí được đánh số thứ tự (9) là mảnh nhựa vỡ dài 30cm, rộng 20cm, nằm trên phần đường bên trái tim đường, cách tim đường 2,73 mét và cách tâm (10) là 0,60 mét.

+ Vị trí được đánh số thứ tự (10) là vùng đất bị cày mất cỏ, có kích thước dài 0,55 mét, rộng 0,20 mét, nằm trên lề đường bên trái tim đường, tâm cách tim đường 3,10 mét và cách (11) là 1,55 mét.

+ Vị trí được đánh số thứ tự (11) là mảnh nhựa vỡ nằm trên lề cỏ bên trái

tim đường dài 60cm, rộng 20cm, tâm cách tim đường 3,50 mét và cách trục sau xe mô tô 71C4-041.95 là 2,80 mét.

+ Vị trí được đánh số thứ tự (12) là xe mô tô biển số 71C4-041.95 ngã khỏi mặt đường, rơi xuống bãi đất cạnh lề đường bên trái theo chiều khám nghiệm, mặt bên phải tiếp xúc với mặt cỏ, trục sau cách tim đường 5,00 mét, trục trước cách tim đường 6,50 mét.

+ Vị trí được đánh số thứ tự (13) là ổ gà nằm trên phần đường bên trái tim đường có kích thước dài 1,20 mét, rộng 0,70 mét, sâu 0,12 mét, tâm cách trục sau xe mô tô biển số 71C4-041.95 là 5,20 mét, cách tim đường 2,15 mét và cách điểm đầu vết chà (14) là 1,45 mét.

+ Vị trí được đánh số thứ tự (14) là vùng vết chà có phần đầu nằm trên phần đường bên trái tim đường, dài 10,80 mét, rộng 1,10 mét, cách tim đường 1,05 mét, vị trí rộng nhất của vùng vết chà là 2,15 mét nằm trên khu vực giữa đường kéo dài đến vị trí tiếp xúc với mặt đường của 08 (tám) bánh xe sau xe ô tô tải biển số 89C-055.26.

+ Vị trí được đánh số thứ tự (15) là xe ô tô tải biển số 89C-055.26 đang đỗ trên mặt đường, phần đầu hướng về phần mép đường bên phải tim đường theo chiều khám nghiệm, xe chắn ngang toàn bộ mặt đường, các phương tiện khác không thể lưu thông qua lại. Bánh xe trước bên phải cách tim đường 5,60 mét. Bánh xe ngoài cùng của đầu bên phải trục giữa cách tim đường 0,30 mét. Bánh xe ngoài cùng của đầu bên phải trục sau cách tim đường 1,50 mét. Bánh xe ngoài cùng đầu bên trái trục giữa cách tim đường 0,95 mét. Bánh xe ngoài cùng đầu bên trái trục sau cách tim đường 2,20 mét. Bánh xe trước bên trái cách tim đường 4,70 mét. Trong thùng xe có 480 thùng chôm chôm, mỗi thùng nặng 20kg.

[4] Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 124-TT ngày 09/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận nguyên nhân chết của Hà Minh H là do suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp hậu quả của chấn thương ngực gây vỡ tâm thất trái, vỡ tâm nhĩ phải, giập rách hai phổi (**Bút lục số: 105-107**).

[5] Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn: Xác định nồng độ cồn trong máu của Hà Minh H là 226mg/100ml (**Bút lục số: 103**).

[6] Theo Kết luận giám định số 4109/C09B ngày 24/9/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh xác định:

- Dấu vết gãy vỡ, cong biến dạng, trượt xước, bám chất màu trắng các chi tiết phía trước xe mô tô biển số 71C4-041.95 (gồm: cung trước chắn bùn bánh trước, cổ lái, khung, ốp đầu, mặt nạ, yếm) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết gãy vỡ, cong biến dạng, trượt xước, mất sơn màu trắng bên trái phía trước ốp cản trước và hệ thống đèn chiếu sáng phía trước bên trái xe ô tô biển số 89C-

055.26 có chiều từ trước về sau.

- Dấu vết trượt xước mài mòn các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 71C4-041.95 (gồm: đầu tay lái, đầu tay thắng, sàn để chân, gác chân sau, bên phải cần nâng sau) phù hợp va chạm với mặt đường.

- Vết cày số (3) phù hợp do xe mô tô biển số 71C4-041.95 ngã phải xuống đường tạo ra.

- Phía trước xe mô tô biển số 71C4-041.95 và bên trái phía trước xe ô tô biển số 89C-055.26 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện, khi xe mô tô chên động trong trạng thái đứng.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường nằm trước đầu vết cày số (3) và thuộc phần đường bên trái Quốc lộ 57 theo hướng từ xã Phú Phụng đến xã Sơn Định.

- Xe mô tô biển số 71C4-041.95 va chạm với xe ô tô biển số 89C-055.26 trước khi ngã trên mặt đường.

[7] Theo kết luận định giá tài sản số 98/BKL-HĐĐG ngày 30/9/2019 của Hội đồng định giá Hện Chợ Lách kết luận xe mô tô hai bánh biển số 71C4-041.95, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: Nouvo, màu sơn: bạc- nâu, số khung: 110BY-367170, số máy: 5P11-367175, bị hư hỏng có giá trị thiệt hại là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng)

[8] Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 29/08/2019, bị cáo Trần Đức G trong lúc điều khiển xe ô tô tham gia lưu thông, bị cáo không tuân thủ Luật giao thông đường bộ. Cụ thể: Bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 89C-055.26 lấn sang phần đường bên trái dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 71C4-041.95 do ông Hà Minh H điều khiển theo chiều ngược. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào Điều 9 và Điều 17 Luật giao thông đường bộ năm 2008; cũng từ hành vi vi phạm trên bị cáo đã gây ra tai nạn giao thông, gây thiệt hại cho tính mạng của ông H.

[9] Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Đức G đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Hện Chợ Lách truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[10] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì không tuân thủ Luật giao thông đường bộ mà bị cáo đã gây thiệt hại đến tính mạng của người bị hại, gây mất trật tự an toàn giao thông nơi bị cáo gây ra tai nạn, gây nên tâm lý bất an cho mọi người khi tham gia điều khiển phương tiện giao thông. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi

phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[11] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải H T đã tự nguyện bồi thường cho phía gia đình bị hại số tiền tổng cộng là 200.000.000 đồng; đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[12] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự), có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần chỉ cần giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và ấn định một thời gian thử thách nhất định cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[13] Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Trần Đức G đã tự nguyện bồi thường cho phía bị hại là 70.000.000 đồng, bị đơn dân sự là Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải H T, đại diện là ông Trịnh Văn L đã bồi thường cho phía bị hại là 130.000.000 đồng. Tổng số tiền đã bồi thường cho phía bị hại là 200.000.000 đồng. Bà Lê Thị Thu N là người đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên được ghi nhận.

[14] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Hện Chợ Lách đã:

- Trả lại cho người đại diện hợp pháp cho bị hại là bà Lê Thị Thu N: 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 71C4-041.95, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: Nouvo, màu sơn: bạc - nâu, số khung: 110BY-367170, số máy: 5P11-367175, đã qua sử dụng, xe đã bị hư hỏng do tai nạn;

- Trả cho ông Trịnh Văn L là đại diện Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải H T: 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU biển số 89C-055.26, số máy: 6HK1661202, số khung M34WE7001043, xe đã bị hư hỏng do tai nạn; 01 (một) thiết bị giám sát hành trình nhãn hiệu NaSia-V5 của Công ty cổ phần NaSia Hòa Lạc - Hà Nội, số 06/SXLR/2015/TCĐBVN màu đen thu giữ trên xe ô tô tải biển số 89C-055.26; 01 (một) giấy biên nhận thể chấp xe ô tô tải biển số 89C-055.26; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 7026700 đối với xe ô tô tải biển số 89C-055.26; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 0248083 đối với xe ô tô tải biển số 89C-055.26;

- Trả cho bị cáo Trần Đức G: 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 330156032432 mang tên Trần Đức G.

Xét việc trả lại tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Hện Chợ Lách là phù hợp nên được ghi nhận.

Đối với: 02 (hai) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (4); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (5); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (6); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (7); 01 (một) xâu chìa khóa tại vị trí số (8); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (9); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (11) hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[16] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Đức G phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo: Trần Đức G 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/02/2020).

Giao bị cáo Trần Đức G về cho Ủy ban nhân dân xã C, Huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Trần Đức G đã tự nguyện bồi thường cho phía bị hại là 70.000.000 đồng, bị đơn dân sự là Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải H T, đại diện là ông Trịnh Văn L đã bồi bồi thường cho phía bị hại là 130.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm

2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Hện Chợ Lách đã:

- Trả lại cho người đại diện hợp pháp cho bị hại là bà Lê Thị Thu N: 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 71C4-041.95, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: Nouvo, màu sơn: bạc - nâu, số khung: 110BY-367170, số máy: 5P11-367175, đã qua sử dụng, xe đã bị hư hỏng do tai nạn.

- Trả cho ông Trịnh Văn L là đại diện Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải H T: 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU biển số 89C-055.26, số máy: 6HK1661202, số khung M34WE7001043, xe đã bị hư hỏng do tai nạn; 01 (một) thiết bị giám sát hành trình nhãn hiệu NaSia-V5 của Công ty cổ phần NaSia Hòa Lạc - Hà Nội, số 06/SXLR/2015/TCĐBVN màu đen thu giữ trên xe ô tô tải biển số 89C-055.26; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp xe ô tô tải biển số 89C-055.26; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 7026700 đối với xe ô tô tải biển số 89C-055.26; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 0248083 đối với xe ô tô tải biển số 89C-055.26.

- Trả cho bị cáo Trần Đức G: 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 330156032432 mang tên Trần Đức G.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (4); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (5); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (6); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (7); 01 (một) xâu chìa khóa tại vị trí số (8); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (9); 01 (một) mảnh nhựa vỡ tại vị trí số (11).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Đức G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND Hện Chợ Lách;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị hại;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Cơ quan điều tra Hện Chợ Lách;
- Chi cục T.H.A Hện Chợ Lách;
- Trại tạm giam Hện Chợ Lách;
- Lưu HSVA+ HSTHA+VP.

ĐÃ KÝ

Lê Chí Hậu

Nơi nhận:

- VKSND Hện Chợ Lách;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Chi cục T.H.A DS Chợ Lách;
- Lưu HSVA+ HSTHA+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Chí Hậu

